TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2019/QĐST-DS	*Sóc Trăng, ngày 29 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2019/TLST-DS ngày 30/7/2019 về việc "Tranh chấp Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Bạch T; Địa chỉ: đường Q, khóm D, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Chí H; Địa chỉ: đường P, khóm C, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Huỳnh H1.

Địa chỉ: Số 96, đường Dương Kỳ Hiệp, khóm 3, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.2/. Ông Phạm Chí H đồng ý trả cho bà Trần Thị Bạch T số tiền thuê đất là 5.000.000 đồng.

3.2/. Thời gian trả số tiền trên vào ngày 21/11/2019 (trả một lần).

Kể từ ngày bà Trần Thị Bạch T có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Phạm Chí H còn phải trả lãi cho bà Trần Thị Bạch T theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

3.2./ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Chí H đồng ý chịu số tiền 300.000 đồng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TPST;*
- *Chi cục THADS TPST;*
- *Lưu HS.*

Nguyễn Thị Thúy Uyên